TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 24/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Ông Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phước Lộc

2/Ông Dương Tấn Đấu

-Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Sơn Thái Phong** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn Đ, sinh năm: 1993, tại: LX, A G; Nơi cư trú: số 262 đường Nguyễn T H, phường M B, thành phố L X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Đức N và bà Trần Thị L; có vợ: Nguyễn Thị H; con 01 người sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 30/10/2018. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/10/2018, Huỳnh Hồng S và Hồ Văn T hùn tiền để mua ma túy sử dụng. Sau đó, Sơn dùng điện thoại của T gọi cho Hà Văn Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại ngã ba đường vào khu du lịch B S, thuộc khu phố D, thị trấn A Th. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở S đến điểm hẹn thì gặp Đ đang đứng

đợi sẵn. S đi đến chỗ Đ đưa 300.000 đồng, Đ lấy 01 bịch ma túy đá bán cho S thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người Đ 300.000 đồng, thu trên người S 01 bịch ma túy đá. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn Đ tại ấp S L, xã D T thu giữ thêm 02 cái nỏ màu trắng là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Trước đó, Đ còn bán ma túy đá cho Huỳnh Hồng S 02 lần và bán ma túy đá cho Hồ Văn T 02 lần khác, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho S:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 9/2018 (không nhớ ngày), Đ điều khiển xe chở D (chưa rõ nhân thân) đi đến Khu dân cư S L thuộc ấp S L, xã D T bán cho S 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, D cho Đ 50.000 đồng, Đ đã tiêu xài hết.

+ Lần thứ hai: Đến khoảng tháng 10/2018 (không nhớ ngày), S điện thoại cho Đ để gặp D hỏi mua ma túy. Sau đó, D kêu Đ chở đến Khu dân cư S L thuộc ấp S L, xã D T, khi đến cổng Khu dân cư, D đưa cho Đ 01 bịch ma túy đá được giấu trong bao thuốc lá để bán cho S. Đ mang bịch ma túy đá đi vào bên trong khu dân cư bán cho S với số tiền 300.000 đồng, rồi mang tiền đưa lại cho D, D cho Đ 50.000 đồng, Đ đã tiêu xài hết.

- Bán ma túy cho T:

+ Lần thứ nhất: Vào chiều ngày 20/10/2018, T điện thoại cho Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý bán và hẹn T địa điểm mua bán ở trước tiệm Massage H Th L thuộc ấp S L, xã D T. Sau đó, Đ kêu D đưa 01 bịch ma túy đá để bán cho T thì D đưa cho Đ 01 bịch ma túy đá đem đến điểm hẹn, Đ bán cho T 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, rồi Đ mang tiền đưa lại cho D, lần này D không cho Đ tiền.

+ Lần thứ hai: Vào chiều ngày 27/10/2018, T điện thoại cho Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý bán và hẹn T địa điểm mua bán ở trước tiệm Massage H T L, thuộc ấp S L, xã D T. Sau đó, Đ kêu D đưa 01 bịch ma túy đá để bán cho T thì D đưa cho Đ 01 bịch ma túy đá đem đến điểm hẹn, Đ bán cho T 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, rồi Đ mang tiền đưa lại cho D.

Ngày 05/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc khởi tố ra lệnh tạm giam đối với Hà Văn Đ để điều tra.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng, kích thước 1,2 cm x 1,5 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 1280, số IMEI:

353408/04/658641/6, đã qua sử dụng (dùng vào việc phạm tội); 02 cái nỏ màu trắng, bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); Tiền Việt Nam: 300.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn, màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám đinh là 0,0396 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 05/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Phần tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 0,0205 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong, tịch thu tiêu hủy 02 cái nỏ màu trắng, bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 1280, số IMEI: 353408/04/658641/6, đã qua sử dụng và 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Buộc bị cáo Đ giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm mức hình phạt với mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan

tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 30/10/2018 Hà Văn Đ đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy (Loại Methamphetamine) cho Hồ Văn T và Huỳnh Hồng S tại khu phố D, thị trấn A T, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, Hà Văn Đ còn khai nhận vào trước đó Đ còn chở D đi bán ma túy cho Huỳnh Hồng S 02 lần, bán cho Hồ Văn T 02 lần, tổng số tiền thu lời bất chính là 1.200.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn, màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám đinh là 0,0396 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên HĐXX đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Hà Văn Đ đã phạm vào tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi mà bị cáo đã bán ma túy nhiều lần và cho nhiều người, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm

phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà thai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú về các hành vi phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,0205 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu tiêu hủy 02 cái nỏ màu trắng, bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 1280, số IMEI: 353408/04/658641/6, đã qua sử dụng và 300.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Bị cáo Hà Văn Đ khai nhận chở D đi bán ma túy, tuy nhiên chưa làm việc được với D nên buộc bị cáo Đ giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Đối với Huỳnh Hồng S và Hồ Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đã ra quyết định xử lý hành chính. Đối với D chưa rõ nhân thân cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2018.

2.Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy: 0,0205 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu tiêu hủy 02 cái nỏ màu trắng, bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 1280, số IMEI: 353408/04/658641/6, đã qua sử dụng. (Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận ngày 07/01/2019).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền Việt Nam: 300.000đ (số tiền này đang tạm gửi tại Kho bạc Phú Quốc). Buộc bị cáo Đ nộp 1.200.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Quốc Triều